

**DANH SÁCH HỌC SINH BÁN TRÚ(NAM)  
NĂM HỌC 2023-2024**

| <b>STT</b> | <b>STT<br/>đăng ký</b> | <b>Họ và tên</b>      | <b>Ghi chú</b> |
|------------|------------------------|-----------------------|----------------|
| 1          | 97                     | Trần Hoàng Đắc Điền   |                |
| 2          | 185                    | Nguyễn Tấn Hưng       |                |
| 3          | 221                    | Đinh Gia Huy          |                |
| 4          | 258                    | Võ Hoàng Minh Khoa    |                |
| 5          | 299                    | Nguyễn Phan Quang Lâm |                |
| 6          | 384                    | Phạm Lê Minh Nghĩa    |                |
| 7          | 476                    | Võ Hoàng Quân         |                |
| 8          | 503                    | Trần Hồng Sơn         |                |
| 9          | 525                    | Mạc Đức Thành         |                |
| 10         | 536                    | Nguyễn Phúc Quý Thiên |                |
| 11         | 637                    | Trần Đức Vĩ           |                |
| 12         | 679                    | Nguyễn Tuấn Phúc      |                |
| 13         | 8                      | Nguyễn Trần Thiên Ân  |                |
| 14         | 102                    | Lê Minh Đức           |                |
| 15         | 122                    | Nguyễn Lê Bảo Duy     |                |
| 16         | 160                    | Nguyễn Vinh Hiễn      |                |
| 17         | 175                    | Hồ Xuân Hoàng         |                |
| 18         | 184                    | Mai Gia Hưng          |                |
| 19         | 186                    | Huỳnh Nguyễn Gia Hưng |                |
| 20         | 212                    | Phan Gia Huy          |                |
| 21         | 214                    | Hoàng Nhật Huy        |                |
| 22         | 283                    | Đỗ Tuấn Kiệt          |                |
| 23         | 359                    | Nguyễn Hải Nam        |                |
| 24         | 397                    | Lê Hữu Ngọc           |                |
| 25         | 450                    | Liêu Nhã Thanh Phong  |                |
| 26         | 526                    | Nguyễn Gia Thành      |                |
| 27         | 544                    | Trương Phú Thịnh      |                |
| 28         | 575                    | Nguyễn Văn Toàn       |                |
| 29         | 606                    | Lê Tấn Trung          |                |
| 30         | 681                    | Phạm Tấn Sang         |                |
| 31         | 6                      | Thân Hữu Nam An       |                |
| 32         | 59                     | Nguyễn Nho Bảo        |                |
| 33         | 71                     | Nguyễn Mạnh Huy Bình  |                |
| 34         | 112                    | Hồ Quang Dũng         |                |
| 35         | 191                    | Nguyễn Ngọc Hưng      |                |
| 36         | 217                    | Nguyễn Anh Huy        |                |
| 37         | 256                    | Nguyễn Anh Khoa       |                |
| 38         | 294                    | Bùi Phúc Lâm          |                |
| 39         | 410                    | Ca Trần Thành Nhân    |                |
| 40         | 500                    | Lâm Thành Sơn         |                |
| 41         | 522                    | Nguyễn Thế Thành      |                |

|    |     |                       |  |
|----|-----|-----------------------|--|
| 42 | 561 | Võ Minh Thuận         |  |
| 43 | 592 | Nguyễn Dương Trí      |  |
| 44 | 617 | Phan Bá Tùng          |  |
| 45 | 639 | Trần Hoàng Việt       |  |
| 46 | 682 | Nguyễn Võ Hoàng Gia   |  |
| 47 | 5   | Phan Khánh An         |  |
| 48 | 85  | Lê Nhật Cường         |  |
| 49 | 173 | Hồ Văn Hoàng          |  |
| 50 | 196 | Nguyễn Quốc Hưng      |  |
| 51 | 260 | Trần Đăng Khoa        |  |
| 52 | 271 | Võ Lê Anh Khôi        |  |
| 53 | 341 | Nguyễn Hữu Minh Mạnh  |  |
| 54 | 400 | Lê Quý Ngọc           |  |
| 55 | 502 | Phạm Thanh Sơn        |  |
| 56 | 535 | Nguyễn Hoàng Thiên    |  |
| 57 | 607 | Trần Đức Trung        |  |
| 58 | 638 | Trần Trung Việt       |  |
| 59 | 9   | Đinh Quang Hoàng Ân   |  |
| 60 | 55  | Nguyễn Trần Xuân Bách |  |
| 61 | 57  | Phạm Gia Bảo          |  |
| 62 | 164 | Đỗ Trần Minh Hiếu     |  |
| 63 | 192 | Trần Khánh Hưng       |  |
| 64 | 290 | Uông Sĩ Kỳ            |  |
| 65 | 461 | Phạm Minh Phúc        |  |
| 66 | 505 | Phan Tấn Tài          |  |
| 67 | 84  | Đinh Chí Công         |  |
| 68 | 95  | Nguyễn Ngọc Thành Đạt |  |
| 69 | 125 | Trần Nguyễn Bảo Duy   |  |
| 70 | 189 | Lê Chấn Hưng          |  |
| 71 | 254 | Bùi Ngọc Anh Khoa     |  |
| 72 | 273 | Nguyễn Huy Khôi       |  |
| 73 | 321 | Hà Giang Lộc          |  |
| 74 | 538 | Võ Thuận Thiên        |  |
| 75 | 591 | Lê Huỳnh Trí          |  |
| 76 | 45  | Lê Duy Anh            |  |
| 77 | 67  | Nguyễn Hữu Gia Bảo    |  |
| 78 | 83  | Đỗ Phan Thế Công      |  |
| 79 | 250 | Quách Đăng Khoa       |  |
| 80 | 275 | Phạm Thanh Khôi       |  |
| 81 | 323 | Huỳnh Huy Lộc         |  |
| 82 | 447 | Vũ Kim Phát           |  |
| 83 | 517 | Lê Chí Thắng          |  |
| 84 | 18  | Lê Trần Duy Anh       |  |
| 85 | 50  | Phùng Đức Anh         |  |
| 86 | 86  | Nguyễn Tiến Cường     |  |
| 87 | 113 | Nguyễn Anh Dũng       |  |

|     |     |                       |  |
|-----|-----|-----------------------|--|
| 88  | 188 | Lê Quốc Hưng          |  |
| 89  | 211 | Nguyễn Tăng Gia Huy   |  |
| 90  | 225 | Nguyễn Võ Phương Kha  |  |
| 91  | 263 | Nguyễn Khắc Minh Khoa |  |
| 92  | 277 | Trần Huỳnh Đăng Khôi  |  |
| 93  | 343 | Trương Hoàng Minh     |  |
| 94  | 442 | Trần Nam Ninh         |  |
| 95  | 466 | Cao Thiên Phúc        |  |
| 96  | 506 | Huỳnh Tấn Tài         |  |
| 97  | 512 | Nguyễn Minh Tâm       |  |
| 98  | 548 | Trần Duy Thông        |  |
| 99  | 34  | Nguyễn Đại Hồng Anh   |  |
| 100 | 54  | Nguyễn Phương Bắc     |  |
| 101 | 117 | Phạm Tiến Dường       |  |
| 102 | 355 | Trần Bảo Nam          |  |
| 103 | 387 | Đặng Hồng Tuấn Ngọc   |  |
| 104 | 510 | Đỗ Lê Minh Tâm        |  |
| 105 | 611 | Lê Minh Tú            |  |
| 106 | 641 | Vương Quốc Việt       |  |
| 107 | 92  | Huỳnh Thanh Danh      |  |
| 108 | 171 | Nguyễn Lê Thiên Hoàng |  |
| 109 | 195 | Hà Nguyễn Đại Hưng    |  |
| 110 | 235 | Phạm Nguyễn Duy Khang |  |
| 111 | 257 | Phạm Anh Khoa         |  |
| 112 | 515 | Bùi Trọng Tấn         |  |
| 113 | 543 | Nguyễn Lư Hưng Thịnh  |  |
| 114 | 180 | Nguyễn Mạnh Hùng      |  |
| 115 | 261 | Đào Đăng Khoa         |  |
| 116 | 291 | Nguyễn Hoàng Bảo Kỳ   |  |
| 117 | 405 | Tăng Trung Nguyên     |  |
| 118 | 514 | Nguyễn Hữu Tấn        |  |
| 119 | 10  | Phạm Thiên Ân         |  |
| 120 | 94  | Trần Thành Đạt        |  |
| 121 | 233 | Nguyễn Hoàng Khang    |  |
| 122 | 274 | Đỗ Nguyên Khôi        |  |
| 123 | 346 | Lê Tấn Minh           |  |
| 124 | 499 | Lê Hoàng Sơn          |  |
| 125 | 539 | Nguyễn Phước Thiện    |  |
| 126 | 677 | Đàm Tiến Bách         |  |
| 127 | 60  | Nguyễn Thiên Bảo      |  |
| 128 | 120 | Trần Bảo Duy          |  |
| 129 | 209 | Nguyễn Lê Huy         |  |
| 130 | 342 | Phạm Hoàng Minh       |  |
| 131 | 454 | Quách Trọng Minh Phú  |  |
| 132 | 516 | Lê Danh Thái          |  |
| 133 | 593 | Nguyễn Minh Trí       |  |

|     |     |                        |                 |
|-----|-----|------------------------|-----------------|
| 134 | 612 | Nguyễn Võ Tuấn Tú      |                 |
| 135 | 109 | Mai Quốc Dũng          |                 |
| 136 | 156 | Trần Vĩnh Hào          |                 |
| 137 | 170 | Hoàng Huy Hoàng        |                 |
| 138 | 216 | Ngô Quang Huy          |                 |
| 139 | 249 | Nguyễn Đăng Khoa       |                 |
| 140 | 267 | Lương Minh Khôi        |                 |
| 141 | 357 | Lê Gia Nam             |                 |
| 142 | 457 | Nguyễn Đức Phúc        |                 |
| 143 | 483 | Vũ Đức Quang           |                 |
| 144 | 613 | Trần Tuấn Tú           |                 |
| 145 | 51  | Trương Minh Anh        |                 |
| 146 | 91  | Cao Tuấn Danh          |                 |
| 147 | 121 | Đặng Trần Bảo Duy      |                 |
| 148 | 198 | Nguyễn Khánh Hưng      |                 |
| 149 | 207 | Nguyễn Đoàn Gia Huy    |                 |
| 150 | 227 | Nguyễn Gia Khải        |                 |
| 151 | 253 | Nguyễn Như Khoa        |                 |
| 152 | 448 | Võ Lâm Thành Phát      |                 |
| 153 |     | Nguyễn Thành Ngọc      | Đăng ký bổ sung |
| 154 |     | Đỗ Nguyễn Phú Thịnh    | Đăng ký bổ sung |
| 155 |     | Nguyễn Tuấn Huy        | Đăng ký bổ sung |
| 156 |     | Nguyễn Hoàng Long      | Đăng ký bổ sung |
| 157 |     | Tưởng Đăng Lê Đức      | Đăng ký bổ sung |
| 158 |     | LÊ TRỌNG NHÂN          | Đăng ký bổ sung |
| 159 |     | Trần Bảo Quân          | Đăng ký bổ sung |
| 160 |     | Đồng hà trung kiên     | Đăng ký bổ sung |
| 161 |     | Đỗ minh đạt            | Đăng ký bổ sung |
| 162 |     | Lê Khôi                | Đăng ký bổ sung |
| 163 |     | Dương Quang Nhân       | Đăng ký bổ sung |
| 164 |     | Nguyễn Minh Tuấn       | Đăng ký bổ sung |
| 165 |     | Nguyễn Lê Khánh An     | Đăng ký bổ sung |
| 166 |     | Phạm Anh Quân          | Đăng ký bổ sung |
| 167 |     | Hồ Gia Bảo             | Đăng ký bổ sung |
| 168 |     | Lai Triệu Khôi         | Đăng ký bổ sung |
| 169 |     | Hoàng Nguyễn Quốc Duy  | Đăng ký bổ sung |
| 170 |     | Nguyễn Ngọc Phương Nam | Đăng ký bổ sung |
| 171 |     | Cao Nhuận Phát         | Đăng ký bổ sung |
| 172 |     | Trương Hoàng Long      | Đăng ký bổ sung |
| 173 |     | Phan trần khánh nguyên | Đăng ký bổ sung |
| 174 |     | Lại Quốc Lộc           | Đăng ký bổ sung |
| 175 |     | Nguyễn Tấn Đạt         | Đăng ký bổ sung |
| 176 |     | Nguyễn Thành Luân      | Đăng ký bổ sung |
| 177 |     | CAO ĐỨC ANH            | Đăng ký bổ sung |
| 178 |     | Lê Vũ Minh Bảo         | Đăng ký bổ sung |
| 179 |     | Nguyễn Đăng Sang       | Đăng ký bổ sung |
| 180 |     | Huỳnh Thái Thiên       | Đăng ký bổ sung |
| 181 |     | Phan Ngọc Tuấn Khôi    | Đăng ký bổ sung |
| 182 |     | NGUYỄN ĐẠI BẢO GIA     | Đăng ký bổ sung |
| 183 |     | Trần Minh Khoa         | Đăng ký bổ sung |

|     |  |                        |                 |
|-----|--|------------------------|-----------------|
| 184 |  | Nguyễn Ngọc Anh Tuấn   | Đăng ký bổ sung |
| 185 |  | Hồ Hải Đăng            | Đăng ký bổ sung |
| 186 |  | Nguyễn Phi Long        | Đăng ký bổ sung |
| 187 |  | Nguyễn Quang Huy       | Đăng ký bổ sung |
| 188 |  | LÊ TRỌNG AN            | Đăng ký bổ sung |
| 189 |  | La Tấn Tài             | Đăng ký bổ sung |
| 190 |  | Cao Minh Phát          | Đăng ký bổ sung |
| 191 |  | Ngô hữu Thái           | Đăng ký bổ sung |
| 192 |  | Nguyễn Phú Trọng       | Đăng ký bổ sung |
| 193 |  | Nguyễn Lê Khánh        | Đăng ký bổ sung |
| 194 |  | Nguyễn Cường           | Đăng ký bổ sung |
| 195 |  | Hồ Gia Kiệt            | Đăng ký bổ sung |
| 196 |  | Nguyễn Hồ Tấn Thành    | Đăng ký bổ sung |
| 197 |  | Nguyễn Quang Nhựt Phát | Đăng ký bổ sung |
| 198 |  | NGUYỄN QUỐC PHÚ        | Đăng ký bổ sung |
| 199 |  | Nguyễn Thế Kiệt        | Đăng ký bổ sung |
| 200 |  | Trần Anh Minh          | Đăng ký bổ sung |
| 201 |  | Trần Tấn Đức           | Đăng ký bổ sung |
| 202 |  | Nguyễn Quang Nhựt Phát | Đăng ký bổ sung |
| 203 |  | Tăng Phạm Hoàng Dũng   | Đăng ký bổ sung |
| 204 |  | Ngô Công Trường        | Đăng ký bổ sung |
| 205 |  | Võ Huỳnh Tấn Thịnh     | Đăng ký bổ sung |
| 206 |  | Lê Công Tuấn Anh       | Đăng ký bổ sung |
| 207 |  | Nguyễn Bảo Phúc        | Đăng ký bổ sung |
| 208 |  | Phùng duy anh          | Đăng ký bổ sung |
| 209 |  | Huỳnh Đại Phước        | Đăng ký bổ sung |
| 210 |  | Võ Quốc Huy            | Đăng ký bổ sung |
| 211 |  | Lý Phúc bảo            | Đăng ký bổ sung |
| 212 |  | Hồ Nhựt Phú Quý        | Đăng ký bổ sung |
| 213 |  | Nguyễn Lê Minh Trí     | Đăng ký bổ sung |
| 214 |  | Phan Phước Quang       | Đăng ký bổ sung |
| 215 |  | Hoàng Vĩnh Thịnh       | Đăng ký bổ sung |
| 216 |  | Trần Hải Đăng          | Đăng ký bổ sung |
| 217 |  | Hoàng Vĩnh Thịnh       | Đăng ký bổ sung |
| 218 |  | Nguyễn Hồ Phúc An      | Đăng ký bổ sung |
| 219 |  | VI GIA HƯNG            | Đăng ký bổ sung |
| 220 |  | Nguyễn Hải Triều       | Đăng ký bổ sung |
| 221 |  | Trà Tấn Lộc            | Đăng ký bổ sung |
| 222 |  | Nguyễn Hoàng Đức Minh  | Đăng ký bổ sung |
| 223 |  | Nguyễn Hữu Thạnh       | Đăng ký bổ sung |
| 224 |  | Nguyễn Minh Gia Huy    | Đăng ký bổ sung |
| 225 |  | Bùi Đức Bình           | Đăng ký bổ sung |
| 226 |  | Nguyễn Trần Trí Tâm    | Đăng ký bổ sung |
| 227 |  | Phan Ngọc Minh         | Đăng ký bổ sung |
| 228 |  | Phan Tiến Đức          | Đăng ký bổ sung |